

**TRƯỜNG THCS YẾT KIÊU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**  
**Đề cương ôn tập ngữ văn 8 học kì II**  
 Năm học 2009 - 2010

**Phần I: Văn bản:**  
**A. Văn bản thơ:**

TT	Tên văn bản	Tác giả	Thể loại	Giá trị nội dung	Giá trị nghệ thuật	Ghi chú
1	Nhớ rừng	Thế Lữ 1907- 1989	8 chữ/ câu	Mượn lời con hổ bị nhốt trong vườn bách thú để diễn tả sâu sắc nỗi chán ghét thực tại, tâm thường tù túng và kha khát tự do mãnh liệt của nhà thơ, khơi gợi lòng yêu nước thầm kín của người dân mất nước thuở ấy.	Bút pháp lãng mạn rất truyền cảm, sự đổi mới câu thơ, vần điệu, nhịp điệu, phép tương phản đối lập. Nghệ thuật tạo hình đặc sắc.	Học thuộc lòng cả bài thơ
2	Quê hương	Tế Hanh 1921	8 chữ/ câu	Tình yêu quê hương trong sáng, thân thiết được thể hiện qua bức tranh tươi sáng sinh động về một làng quê miền biển, trong đó nổi bật lên hình ảnh khoẻ khoắn, đầy sức sống của người dân chài và sinh hoạt làng chài	Lời thơ bình dị, hình ảnh thơ mộc mạc mà tinh tế lại giàu ý nghĩa biểu trưng (cánh buồm, hòn làng, thân hình nông thở vị xa xăm, nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ)	Học thuộc lòng cả bài 8 chữ/ câu
3	Khi con tu hú	Tố Hữu 1920- 2002	Lục bát	Tình yêu cuộc sống và khát vọng tự do của người chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi trong nhà tù	Giọng thơ da diết sôi nổi, tượng trưng phong phú dồi dào.	Học thuộc lòng cả bài
4	Tức cảnh Pác Bó	Hồ Chí Minh 1890- 1969	Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật	Tinh thần lạc quan, phong thái ung dung của Bác Hồ trong cuộc sống cách mạng và sống hoà hợp với thiên nhiên là một niềm vui lớn.	Giọng thơ hóm hỉnh, nụ cười vui (văn sảng sảng, thật là sang), từ láy miêu tả: chông chênh; Vừa cô điển vừa hiện đại.	Học thuộc lòng cả bài
5	Ngắm trăng (Vọng nguyệt) trích	Hồ Chí Minh 1890-	Thất ngôn tứ tuyệt	Tình yêu thiên nhiên, yêu trăng đến say mê và phong thái ung	Nhân hoá, điệp từ, câu hỏi tu từ, đối	Học thuộc lòng cả

**TRƯỜNG THCS YẾT KIỆU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

	NKTT	1969	Đường luật	dung nghệ sĩ của Bác Hồ ngay trong cảnh tù ngục cực khổ tối tăm		bài
6	Đi đường (Tẩu lộ) trích NKTT	Hồ Chí Minh 1890-1969	Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật (dịch lục bát)	ý nghĩa tượng trưng và triết lí sâu sắc: Từ việc đi đường núi gọi ra chân lí đường đời: Vượt qua gian lao chông chênh sẽ tới thắng lợi vẻ vang	Điệp từ (tẩu lộ, trùng san), tính đa nghĩa của hình ảnh, câu thơ, bài thơ	Học thuộc lòng cả bài

**B. Văn bản: Nghị luận**

TT	Tên văn bản	Tác giả	Thể loại	Giá trị nội dung, tư tưởng	Giá trị nghệ thuật	Ghi chú
1	Chiếu dời đô (Thiên đô chiếu)-1010	Lí Công Uẩn (Lí Thái Tổ: 974-1028)	Chiếu Chữ Hán Nghị luận trung đại	Phản ánh khát vọng của nhân dân về một đất nước độc lập, thống nhất đồng thời phản ánh ý chí tự cường của dân tộc Đại Việt đang trên đà lớn mạnh.	Kết cấu chặt chẽ, lập luận giàu sức thuyết phục, hài hoà giữa lí và tình: trên vâng mệnh trời dưới theo ý dân	Vua dùng để ban bố mệnh lệnh cho quan dân
2	Hịch tướng sĩ (Dự chur ti tướng hịch văn) 1285	Hung Đạo Vương Trần Quốc Tuấn(1231-1300)	Hịch Chữ Hán Nghị luận trung đại	Tinh thần yêu nước nồng nàn của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược (TK XIII), thể hiện qua lòng căm thù giặc, ý chí quyết chiến quyết thắng, trên cơ sở đó tác giả phê phán những suy nghĩ sai lệch của các tì tướng, khuyên bảo họ phải ra sức học tập binh thư, rèn quân chuẩn bị chiến đấu chống giặc. Bùng bùng hào khí Đông A	áng văn chính luận xuất sắc, lập luận chặt chẽ, lí lẽ hùng hồn, đanh thép, nhiệt huyết, chứa chan, tình cảm thống thiết, rung động lòng người sâu xa; đánh vào lòng người, lời hịch trở thành mệnh lệnh của lương tâm, người nghe được sáng trí, sáng lòng	Quan hệ thân- chủ vừa nghiêm khắc vừa bao dung, vừa tâm sự vừa phê phán, vừa khuyên răn, khơi dậy lương tâm danh dự.
3	Nước Đại Việt ta	ức Trai Nguyễn	Cáo Chữ	ý thức dân tộc và chủ quyền đã phát triển tới	Lập luận chặt chẽ , chứng cứ hùng	Nguyễn TRãi

**TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

	(Trích Bình Ngô Đại cáo)1428	Trãi (1380-1442)	Hán Nghị luận trung đại	trình độ cao, ý nghĩa như một bản tuyên ngôn độc lập: nước ta là đất nước có nền văn hiến lâu đời, có lãnh thổ riêng, phong tục riêng, có chủ quyền, có truyền thống lịch sử. Kẻ xâm lược phản nhân nghĩa, nhất định sẽ thất bại.	hồn, xác thực, ý tứ rõ ràng, sáng sủa và hàm súc, kết tinh cao độ tinh thần và ý thức dân tộc trong thời kì lịch sử dân tộc thật sự lớn mạnh; đặt tiền đề, cơ sở lí luận cho toàn bài; xứng đáng là áng thiên cổ hùng văn	thay lời vua Lê Thái Tổ (Lê Lợi) viết để công bố cho toàn dân biết sự kiện lịch sử trọng đại.
4	Bàn luận về phép học (Luận pháp học;1971)	La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp 1723-1804	Tấu Chử Hán Nghị luận trung đại	Quan niệm tiến bộ của tác giả về mục đích và tác dụng của việc học tập: Học để làm người có đạo đức, có tri thức góp phần làm hưng thịnh đất nước. Muốn học tốt phải có phương pháp, phải theo điều học mà làm (hành)	Lập luận chặt chẽ, luận cứ rõ ràng: sau khi phê phán những biểu hiện sai trái, lệch lạc trong việc học, tác giả khẳng định quan điểm và phương pháp học tập đúng đắn.	Tấu (khải, sớ): văn bản của quan, tướng, dân...viết đệ trình lên vua chúa.
5	Thuế máu (Trích chương I, Bản án chế độ thực dân Pháp) 1925	Nguyễn ái Quốc 1890-1969	Phóng sự - chính luận Nghị luận hiện đại Chử Pháp	Bộ mặt giả nhân giả nghĩa, thủ đoạn tàn bạo của chính quyền thực dân Pháp trong việc sử dụng người dân thuộc địa nghèo khổ làm bia đỡ đạn trong các cuộc chiến tranh phi nghĩa, tàn khốc (1914-1918)	Tư liệu phong phú, xác thực, tính chiến đấu rất cao, nghệ thuật trào phúng sắc sảo và hiện đại: mâu thuẫn trào phúng, giọng điệu giễu nhại	Lần đầu tiên trên thế giới, chế độ thuộc địa bị kết án một cách có hệ thống cụ thể và chính xác
6	Đi bộ ngao du (Trích Ê-min hay về giáo dục) 1762	J. Ru xô (1712-1778)	Nghị luận nước ngoài (Chử Pháp)	Đi bộ ngao du tốt hơn đi ngựa. Đi bộ ngao du ích lợi nhiều mặt. Tác giả là một con người giản dị, rất quý trọng tự do và rất yêu thiên nhiên	Lí lẽ và dẫn chứng được rút từ ngay kinh nghiệm và cuộc sống của nhân vật, từ thực tiễn sinh động, thay đổi các đại từ nhân xưng một cách linh hoạt sinh động.	Nghị luận trong tiểu thuyết ; Thấy được bóng dáng tinh thần tác giả.

**TRƯỜNG THCS YẾT KIÊU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

**C. Bảng so sánh phân biệt nghị luận trung đại và nghị luận hiện đại:**

Nghị luận trung đại	Nghị luận hiện đại
<ul style="list-style-type: none"><li>- Văn sử triết bất phân</li><li>- Khuôn vào những thể loại riêng: chiếu, hịch, cáo, tấu..với kết cấu,bố cục riêng.</li> <li>- In đậm thể giới quan của con người trung đại: tư tưởng mệnh trời, thần - chủ; tâm lí sùng cổ</li><li>- Dùng nhiều điển tích, điển cố, hình ảnh ước lệ, câu văn biền ngẫu nhịp nhàng.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Không có những đặc điểm trên</li><li>- Sử dụng trong nhiều thể loại văn xuôi hiện đại: Tiểu thuyết luận đề, phóng sự- chính luận, tuyên ngôn...</li><li>- Cách viết giản dị, câu văn gần gũi nói thường, gắn với đời sống thực.</li></ul>

**Câu hỏi ôn tập phần văn bản:**

**Câu 1:** Bài thơ là lời của ai? Việc mượn lời như vậy có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** Đoạn 3 của bài thơ được xem như một bộ tranh tứ bình đẹp lộng lẫy. Em hãy chứng minh.

**2- Ông đồ:**

**Câu 1:** Hình ảnh ông đồ được thể hiện như thế nào trong bài thơ?

**Câu 2:** Phân tích để là rõ cái hay trong những câu thơ sau:

-Giấy đỏ buồn không thắm

Mực đọng trong nghiên sầu

-Lá vàng rơi trên giấy

Ngoài trời mưa bụi bay

**Câu 3:** Em có nhận xét gì về cách mở đầu và kết thúc bài thơ.

**Câu 4:** Những câu thơ nào thể hiện nỗi niềm của tác giả?

**3- Quê hương:**

Bài thơ quê hương là một bức tranh mang vẻ đẹp tươi sáng, giàu sức sống của một làng quê miền biển. Em hãy chứng minh.

**4- Khi con tu hú:**

**Câu 1:** Hoàn cảnh sáng tác bài thơ là gì?

**Câu 2:** Cảnh đất trời vào hè trong tâm tưởng người tù cách mạng được thể hiện qua những câu thơ nào? Cảm nhận của em về những câu thơ đó.

**Câu 3:** Phân tích tâm trạng của người tù cách mạng.

**5- Chùm thơ của Hồ Chí Minh:**

**Câu 1:** Tình yêu thiên nhiên của Bác trong các bài thơ đã học ở chương trình NV 8.

**Câu 2:** Cái “sang” của cuộc đời cách mạng trong bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”.

**Câu 3:** Bài học của em từ bài thơ “Đi đường” của Hồ Chí Minh.

**6- Chiếu dời đô:**

**Câu 1:** Hãy nêu đặc điểm của thể Chiếu

**Câu 2:** Vì sao nói văn bản "Chiếu dời đô" phản ánh ý chí tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc?

**7- Hịch tướng sỹ:**

**Câu 1:** Hãy nêu đặc điểm của thể Hịch

**Câu 2:** Nỗi lòng của người chủ tướng được thể hiện đoạn văn nào? Em hãy phân tích đoạn văn đó.

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

### **8- Nước Đại Việt ta:**

**Câu 1:** Tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi được thể hiện như thế nào trong đoạn trích?

**Câu 2:** Vì sao nói đây là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của dân tộc?

### **9- Bàn luận về phép học:**

\* Tác giả bàn như thế nào về cách học?

### **10- Thuế máu:**

**Câu 1:** Em hãy hình dung ra số phận bi thảm của những người bị bóc lột "thuế máu" theo trình tự miêu tả của tác giả.

**Câu 2:** Em hãy tìm hiểu tâm lòng của tác giả qua đoạn trích ?

## **Một số gợi ý:**

A-Phần I: Văn học:

1- Nhớ rừng:

Câu 1: Là lời con hổ trong vườn bách thú. Tác giả mượn lời như vậy để tiện nói lên một cách đầy đủ, sâu sắc tâm sự y uất của một lớp người lúc bấy giờ. Đó là những thanh niên trí thức “tây học” vừa thức tỉnh ý thức cá nhân, cảm thấy bất hoà sâu sắc với thực tại xã hội tù túng giả dối, ngột ngạt đương thời. Họ khao khát cái tôi được khẳng định và phát triển trong cuộc sống rộng lớn tự do. Nhưng đó cũng là tâm sự chung của người Việt Nam trong cảnh mất nước lúc bấy giờ.

2- Ông đồ:

Câu 1: Gợi ý: Hình ảnh ông đồ hiện lên trong bài thơ trong không gian: “Bên phố” và thời gian: Mỗi năm hoa đào nở, mỗi năm mỗi vắng, năm nay.... Với hai thời kỳ khác nhau: Thời xưa và thời hiện tại. Phân tích để thấy được hình ảnh ông đồ có sự đối lập ở hai thời điểm khác nhau.

Câu 3: Kiểu kết cấu đầu cuối tương ứng chặt chẽ, làm nổi bật chủ đề. Khổ thơ có cái tứ “cảnh cũ người đâu” thường gặp trong thơ xưa, đầy gợi cảm. Sau mấy cái tết ông đồ vẫn ngồi đấy nhưng không được ai để ý thì đến năm nay đào lại nở nhưng ông đồ hoàn toàn vắng bóng.

Câu 4: Hai câu thơ cuối là lời tự vấn, là nỗi niềm thương tiếc khắc khoải của nhà thơ trước việc vắng bóng ông đồ xưa.. Nhà thơ băng khuâng xót xa nghĩ tới những người muôn năm cũ không bao giờ còn thấy nữa. Câu hỏi không có trả lời, gieo vào lòng người đọc những cảm thương tiếc nuối không dứt.

3- Quê hương:

Bài thơ quê hương là một bức tranh mang vẻ đẹp tươi sáng, giàu sức sống của một làng quê miền biển. Em hãy chứng minh.

4- Khi con tu hú:

Câu 1: Sáng tác vào tháng 7- 1939 tại nhà lao Thừa phủ Huế khi tác giả bị bắt giam vào đây chưa lâu. Trước đó ở lứa tuổi 18, TH cảm thấy sung sướng vô biên vì bắt gặp lý tưởng cộng sản, đang tự do say mê hoạt động cách mạng thì bị bắt.

Câu 2: 6 câu thơ đầu mở ra cả một thế giới rộn ràng, tràn trề nhựa sống. Nhiều hình ảnh mùa hè được đưa vào bài thơ: tiếng ve ran trong vườn râm, lúa chiêm chín vàng trên cánh đồng, bầu trời cao rộng với cánh diều chao lượn, trái cây đượm ngọt...tiếng chim tu hú đã thức dậy mở ra tất cả và bắt nhịp cho tất cả: mùa hè rộn rã âm thanh, rực rỡ sắc màu, ngọt ngào hương vị, bầu trời khoáng đạt tự do...trong cảm nhận của người tù. Qua đó ta thấy được sức cảm nhận mãnh liệt, tinh tế của một tâm hồn trẻ trung, yêu đời nhưng đang mất tự do và khao khát tự do đến cháy lòng.

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỀU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

Câu 3: Đó là tâm trạng đau khổ uất ức, ngột ngạt được nhà thơ bộc lộ trực tiếp. Đoạn thơ với cách ngắt nhịp bất thường...dùng những từ ngữ mạnh, từ ngữ cảm thán...

### **5- Chùm thơ của Hồ Chí Minh:**

Câu 2:

-- Sang -> sang trọng, giàu có, cao quý đẹp đẽ ; còn là cảm giác hài lòng, vui thích).

-> Cũng có phần là cách nói khoa trương, khẩu khí, nói cho vui như trong thơ truyền thống.

Nhưng niềm vui của Bác là rất thật, chân thành, không hề gượng gạo.

- Niềm vui lớn nhất của Bác không phải chỉ là thú lâm tuyền như người ẩn sĩ xưa mà là niềm vui của người chiến sĩ yêu nước vĩ đại sau 30 năm xa cách nay được trở về sống giữa lòng đất nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng...

Câu 3: Bài học của em từ bài thơ “Đi đường” của Hồ Chí Minh.

Câu 3: - Điệp ngữ "tẩu lộ" khẳng định nỗi gian lao của người đi đường. Giọng thơ suy ngẫm, rút ra qua những trải nghiệm của người tù bị giải đi hết nhà lao này đến nhà lao khác.

- Trùng san chi ngoại hựu trùng san

+ Điệp ngữ "trùng san"; hết lớp núi này lại đến ngay lớp núi khác, khó khăn chồng chất liên miên

→ Đường đời, đường CM: gian lao triền miên.

- Hình tượng ý thơ vút lên bất ngờ lan chuyển mạch thơ: Mọi gian lao đã kết thúc, lùi lại phía sau khi người đi lên tới đỉnh cao chói. Nỗi gian lao không phải là bất tận, càng nhiều gian lao thì thắng lợi càng lớn.

- Từ đỉnh cao, người du khách ung dung say sưa ngắm cảnh đẹp. Đó cũng là niềm vui sướng đặc biệt của người chiến sĩ CM khi đứng trên đỉnh cao thắng lợi.

- Bài thơ thiên về suy nghĩ, triết lí nhưng giọng thơ giống người tâm tình, kể chuyện → giàu sức thuyết phục. Lời thơ cô đọng, bình dị chứa đựng tư tưởng sâu xa.

- Bài thơ có 2 lớp nghĩa: nghĩa đen nói về việc đi đường núi, nghĩa bóng ngụ ý về con đường CM là gian khổ nếu kiên trì nhất định sẽ đạt tới thắng lợi.

### **6- Chiều đời đô:**

Câu 2: ý chí tự cường của một dân tộc đang trên đà lớn mạnh. Dời đô từ Hoa Lư ra vùng đồng bằng chứng tỏ triều đình đủ sức chấm dứt nạn PK cát cứ, thế và lực sánh ngang phương Bắc.

Định đô ở Thăng Long là thực hiện nguyện vọng của nhân dân thu giang sơn về một mối, xây dựng đất nước độc lập tự cường.

### **7- Hịch tướng sỹ:**

Câu 2: “Ta thường tới bữa.... ta cũng vui lòng”

-Ta thường: +quên ăn...vỡ gối, Ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa → ẩn dụ, so sánh → Thể hiện sự lo lắng đau xót đến tột độ.

-Căm tức +xả thịt, lột da, Nuốt gan, uống máu → động từ mạnh → lòng căm thù tột độ.

- Dẫu cho trăm thân này ... vui lòng. → phóng đại, điển cố → Sẵn sàng hi sinh vì nước, vì nghĩa lớn mà coi thường xương tan, thịt nát.

→ Giọng văn tha thiết, đanh thép, hùng hồn.

⇒ Lòng yêu nước thiết tha của tác giả.

⇒ Khoai dậy lòng yêu nước và tinh thần xả thân của các tướng sỹ

\*Có thể nói đây là đoạn văn đậm chất trữ tình trong bài chính luận. Mỗi chữ mỗi dòng trong đoạn văn như máu chảy như nước mắt. Đó là gan ruột, là tác lòng, là tâm huyết của vị tổng chỉ

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

huy đang bày tỏ tâm sự. Chính tâm sự ấy đã tiếp thêm sức mạnh, hun đúc thêm tinh thần của các tướng sỹ.

### **8- Nước Đại Việt ta:**

Câu 1:- Hai nội dung: Yên dân và điều phạt.

+ Yên dân: là làm cho dân được hưởng thái bình hạnh phúc.

+ Điều phạt: thương dân đánh kẻ có tội.

- Người dân mà mà tác giả nói tới là người dân Đại Việt đang bị xâm lược, còn kẻ bạo tàn chính là giặc Minh cướp nước.

→ trừ giặc Minh bạo ngược để giữ yên cuộc sống cho dân.

- Nhân nghĩa theo quan niệm trước đó (nhô giáo) là quan hệ giữa người với người giờ đây nhân nghĩa gắn liền với yêu nước chống xâm lược, thể hiện trong mối quan hệ giữa dân tộc với dân tộc. Đó là nét mới, là sự phát triển của tư tưởng nhân nghĩa ở Nguyễn Trãi.

- Đây là cuộc khởi nghĩa chính nghĩa

- Nguyễn Trãi, Lê Lợi là người thương dân, tiến bộ, lấy dân làm gốc, vì dân mà đánh giặc.

Câu 2: - Nhân nghĩa gắn liền với chủ quyền dân tộc, vì có bảo vệ được đất nước thì mới bảo vệ được dân, mới thực hiện được mục đích cao cả là "Yên dân"

- Nền văn hiến lâu đời, có cương vực lãnh thổ, phong tục tập quán, lịch sử riêng, chế độ riêng "Núi sông ..."; "phong tục"; "Từ Triệu ... "; "Cửa ..."

→ Nguyễn Trãi đã phát biểu một cách hoàn chỉnh về quốc gia dân tộc.

\* đất nước có độc lập, chủ quyền là có nền văn hiến, có lãnh thổ, phong tục, lịch sử, chế độ riêng. Đó là những yếu tố căn bản nhất của một quốc gia, dân tộc.

→ Nguyễn Trãi đã ý thức được văn hiến và truyền thống lịch sử là yếu tố cơ bản nhất, là hạt nhân để xác định dân tộc. Đó là thực tế, tồn tại với chân lí khách quan khi kẻ xâm lược luôn tìm cách phủ định.

\* So với thời Lí, quan niệm về quốc gia, dân tộc của Nguyễn Trãi có sự kế thừa và phát triển cao hơn bởi tính toàn diện và sâu sắc của nó.

### **9- Bàn luận về phép học:**

\* Tác giả khẳng định quan điểm và phương pháp đúng đắn trong học tập.

- Tuỳ đâu tiện đấy mà đi học.

+ Học ở trường lớp, ở thầy, ở bạn, ở thực tế cuộc sống "Đi một ngày đàng ... "; "Học thầy ... "

- Theo Chu Tử, học tiêu học để bồi lấy gốc rồi tiến lên học đến tứ thư, ngũ kinh, chư sử, phải biết luân thường đạo lí: tam cương, ngũ thường.

- Học lấy gốc rồi rồi tuần tự tiến lên, học rộng rồi tóm lược cho gọn, theo điều học mà làm.

+ Truyền thống hiếu học của nhân dân ta "muốn sang ..."; "bán tự vi sư ..."; nội dung học "tiên học lễ ..." học đạo đức trước và tri thức sau.

+ Bác Hồ "người có tài ... vô dụng"

+ Nhà nước ta: chính sách khuyến học, mở nhiều trường lớp, mở rộng thành phần người học, tạo điều kiện thuận lợi cho người đi học (trường dân lập, bán công, công lập, ...)

- Tác giả xem thường lối học chuộng hình thức, lấy mục đích danh vọng cá nhân là chính; coi trọng lối học lấy mục đích thành người tốt đẹp.

- Đó là thái độ đúng đắn và tích cực, cần phát huy.

### **10- Thuế máu:**

Câu 1: Em hãy hình dung ra số phận bi thảm của những người bị bóc lột "thuế máu" theo trình tự miêu tả của tác giả.

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

Câu 2:- Tác giả đã vạch trần sự thật bằng những tư liệu phong phú, với tấm lòng của một người yêu nước, 1 người cộng sản, tác giả đã khách quan trong từng sự việc nhưng ta vẫn thấy trong các câu văn ứ trào căm hờn, chứa chan lòng thương cảm → tất cả làm thành mục đích chiến đấu mãnh liệt của văn chương Nguyễn ái Quốc - Hồ Chí Minh.

### **\*Lưu ý:**

- Học thuộc phần tác giả, tác phẩm các văn bản.
- Ghi nhớ năm sáng tác của tác phẩm.

### **Phần II: Tiếng Việt:**

#### **I. Câu:**

TT	Câu	Đặc điểm hình thức	Chức năng chính	Ví dụ
1	Câu nghi vấn	- Có những từ nghi vấn (ai, gì, nào, sao, tại sao, đâu, bao giờ, bao nhiêu ...hoặc từ hay (nói các về có quan hệ lựa chọn - Kết thúc câu bằng dấu hỏi chấm (?). Ngoài ra còn kết thúc bằng dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu chấm lửng.	- Dùng để hỏi - Ngoài ra còn dùng để đe dọa, yêu cầu, ra lệnh, bộc lộ tình cảm xúc...	- Mai cậu có phải đi lao động không? - Cậu chuyên giùm quyển sách này tới H được không?
2	Câu cầu khiến	- có từ cầu khiến: hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào...hay ngữ điệu cầu khiến - Kết thúc bằng dấu chấm than - ý cầu khiến không mạnh kết thúc bằng dấu chấm.	- Dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo....	- Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương. - Ra ngoài!
3	Câu cảm thán	- Có từ ngữ cảm thán: ôi, than ôi, hỡi ôi, biết bao, xiết bao, biết chừng nào... - Kết thúc bằng dấu chấm than	- Dùng để bộc lộ cảm xúc trực tiếp của người nói (viết) xuất hiện chủ yếu trong ngôn ngữ nói hàng ngày hay ngôn ngữ văn chương.	- Than ôi! Thời oanh liệt nay còn đâu?
4	Câu trần thuật	- Không có đặc điểm hình thức của các kiểu câu nghi vấn, cảm thán.... - Kết thúc bằng dấu	- Dùng để kể, thông báo nhận định, miêu tả.... - Ngoài ra còn dùng để yêu cầu, đề nghị, bộc lộ tình cảm, cảm xúc...	- Trời đang mưa. - Quyển sách đẹp quá! Tớ cảm ơn bạn! Cảm ơn bạn!



**TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

		chấm đôi khi kết thúc bằng dấu chấm, hoặc dấu chấm lửng	- Là kiểu câu cơ bản và được dùng phổ biến trong giao tiếp.	
5	Câu phủ định	- Có từ ngữ phủ định: Không, chẳng, chả, chưa...	- Thông báo, xác nhận không có sự vật, sự việc, tính chất, quan hệ nào đó -> Câu phủ định miêu tả. - Phán bác một ý kiến, một nhận định-> Câu phủ định bác bỏ.	- Tôi không đi chơi. - Tôi chưa đi chơi. - Tôi chẳng đi chơi. - Đâu có! Nó là của tôi.

**II. Hành động nói:**

Hành động nói	Các kiểu hành động nói	Cách thực hiện hành động nói
- Là hành động được thực hiện bằng lời nói nhằm một mục đích nhất định	- Hành động hỏi. - Hành động trình bày (báo tin, kể, tả, nêu ý kiến, dự đoán...) - Hành động điều khiển (câu khiến, đedọa, thách thức...) - Hành động hứa hẹn. - Hành động bộc lộ cảm xúc.	- Thực hiện hành động nói trực tiếp: Vd: - Đưa cho tôi cái bút. - thực hiện hành động nói gián tiếp. Vd: Bạn có thể đưa giùm tôi cái bút này cho A được không?

**III. Hội thoại:**

**1. Khái niệm:**

- Vai xã hội là vị trí của người tham gia hội thoại đối với người khác trong cuộc hội thoại.
- + Quan hệ trên dưới hay ngang hàng (theo tuổi tác, thứ bậc trong gia đình và xã hội)
- + Quan hệ thân - sơ ( theo mức độ quen biết, thân tình)
- \* Khi tham gia hội thoại mỗi người cần xác định đúng vai để chọn cách nói cho phù hợp

**2 Lược lời trong hội thoại:**

- Trong hội thoại ai cũng được nói. Mỗi người tham gia hội thoại nói được gọi là một lượt lời.
- Để giữ lịch sự cần tôn trọng lượt lời của người khác, tránh nói tranh lượt lời, cắt lời hoặc chêm vào lời người khác.
- Nhiều khi, im lặng khi đến lượt lời của mình cũng là một cách biểu thị thái độ.

**IV. Lựa chọn trật tự từ trong câu:**

**1. Khái niệm:**

Trong một câu có thể có nhiều cách sắp xếp trật tự từ, mỗi cách đem lại hiệu quả diễn đạt riêng

**2. Tác dụng:**

- Thể hiện thứ tự nhất định của sự vật hiện tượng, hoạt động, đặc điểm....
- Nhấn mạnh, hình ảnh, đặc điểm của sự vật hiện tượng.
- Liên kết câu với những câu khác trong văn bản.

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIÊU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

- Bảo đảm sự hài hoà về ngữ âm của lời nói.

### **Phần III: Tập làm văn:**

#### **A. Văn Thuyết minh:**

##### **\* HS ôn kĩ các dạng đề sau:**

- viết đoạn văn giới thiệu tập "Nhật kí trong tù" của HCM.
- Bài văn thuyết minh một phương pháp (cách làm)
- Bài văn thuyết minh về di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh

#### **B. Văn nghị luận:**

##### **I. lí thuyết:**

- Hs : ôn kĩ các nội dung sau
- + Luận điểm
- + Luận cứ
- + Lập luận
- + Cách đưa các yếu tố biểu cảm, tự sự, miêu tả vào bài văn nghị luận.

##### **II. Các dạng đề ứng dụng:**

Đề 1: Dựa vào các văn bản Chiếu dời đô và Hịch tướng sĩ, hãy nêu suy nghĩ của em về vai trò của những người lãnh đạo anh minh như Lí Công Uẩn và Trần Quốc Tuấn.

Đề 2: Từ bài Bàn luận về phép học của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp, hãy nêu suy nghĩ về mối quan hệ giữa "học" với 'hành'.

Đề 3: Câu nói của M. Go - rơ - ki: " Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống" gợi cho em những suy nghĩ gì?

Đề 4: Tuổi trẻ và tương lai đất nước.

Đề 5: Văn học và tình thương

Đề 6: Hãy nói "không" với các tệ nạn:

Đề 7: Vấn đề thu gom rác thải xử lí rác thải ở địa phương em.

Đề 8: Hóy viết một bài báo tường để khuyên các bạn trong lớp cần phải học tập chăm chỉ hơn.

Đề 9: Chứng minh tõnh yờu thờn nờn, đất nước của Hồ Chí Minh thụng qua bài Cảnh khuya, Tổ Hữu - Khi con tu hỳ, Tế Hanh- Quờ hương.

Đề 10: Hóy trờnh bày rừ vỡ sao chỳng ta cần phải đổi mới phương pháp học tập.

Đề 11: Giáo dục là chìa khoá của tương lai.

### **III. Một số ví dụ về dàn ý:**

ĐỀ 6

#### **1. Mở bài:**

- Trong cuộc sống, bên cạnh nhiều nề nếp, thói quen tốt cũn khụng ớt thói quen xấu và tệ nạn cú hại cho con người, xó hội.
- Những thói xấu cú sức quyén rũ ghờ gớm như cờ bạc, thuốc lỏ hoặc ma tỳy, sỏch xấu, băng đĩa cú nội dung độc hại...
- Nếu khụng tự chủ đợc mớnh, dần dần con người sẽ bị nú ràng buộc, chi phối, dần dần biến chất, tha húa.
- Chỳng ta hóy kiờn quyết núi "Khụng!" với cỏc tệ nạn xó hội.

#### **2. Thân bài:**

##### **a) Tại sao phải núi "khụng!"**

- \* Cờ bạc, thuốc lỏ, ma tỳy... là thói hư tật xấu, những tệ nạn xó hội gõy ra tỏc hại ghờ gớm đỏi

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIÊU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

với bản thân, gia đình và xã hội về nhiều mặt: tư tưởng, đạo đức, sức khỏe, kinh tế, nôi giống...

- Tệ nạn xã hội là mối nguy trước mắt và lâu dài của đất nước, dân tộc.

\* Sự ràng buộc, chi phối ghê rợn của thói hư tật xấu:

- Do bạn bỏ xấu rủ rờ hoặc tử hủ thử cho biết. Sau một vài lần khụng cú thờ bồn chồn, khú chịu. Dần dần dẫn tới nghiện ngập. Khụng cú thuốc cơ thể sẽ bị hành hạ, mọi suy nghĩ và hành động đều bị cơn nghiện chi phối. ể thỏa món, người ta cú thể làm mọi thứ, kể cả giết người, trộm cắp... Một khi đó nhiễm thờ rất khú từ bỏ, nú sẽ hành hạ và làm cho con người điều đứng.

- Thói hư tật xấu là bạn đồng hành của chủ nghĩa cỏ nhõn óch kỉ.

b) Tộc hại của cờ bạc, ma túy, sỏch xấu sẽ dẫn đến thói húa đạo đức, nhõn cỏch con người.

\* Cờ bạc:

- ếu cũng là một loại ma túy, ai đó sa chõn thờ khụng thể bỏ.

- Trũ đỏ đen, may rủi kỏch thỏch mỏu cay cý, hiếu thắng.

- Mất nhiều thời gian, sức khỏe, tiền bạc và sự nghiệp.

- Ảnh hưởng rất lớn đến nhõn cỏch và hạnh phýc gia đõnh, an ninh trật tự xã hội.

- Hành vi cờ bạc bị luật phỏp cấm và tực theo mức độ vi phạm mà cú mức xử lý khỏc nhau.

\* Thuốc lỏ:

- Là sỏt thủ giầu mặt với sức khỏe con người.

- Khúi thuốc cú thể gõy ra nhiều bệnh: ung thư phổi, ung thư vũm hõng, tai biến tim mạch...

- Khúi thuốc khụng chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà cũn ảnh hưởng tới những người xung quanh.

- Tiờu tổn tiền bạc, làm giảm thu nhập gia đõnh, ảnh hưởng đến kinh tế quốc đõn.

Trờn thế giới, nhiều nước đó cấm quảng cỏo thuốc lỏ, cấm hýt thuốc ở cụng sở và chõ đụng người.

\* Ma túy:

- Thuốc phiện, hờrụin là chất kỏch thỏch gõy nghiện rất nhanh. Người dựng thuốc sẽ rơi vào trạng thờ ảo giỏc, hoang tưởng. Nghiện ma túy nghĩa là tự mang òn tử hõnh.

- Khi mắc nghiện, vỏ não bị tổn thương rất lớn, sức khỏe suy kiệt nhanh chóng.

- ối với người nghiện ma túy thờ tiền bạc bao nhiêu cũng khụng đủ.

- Nghiện ma túy cũng đồng nghĩa với việc mất hết danh dự, đạo đức, tõnh yờu, hạnh phýc, gia đõnh, sự nghiệp...

\* Văn húa phạm độc hại:

- Khi tiếp xúc với loại này, con người sẽ bị òm ảnh bởi những hành vi khụng lành mạnh, cú những ham muốn phi đạo đức, sa vào lối sống óch kỉ, bản năng, mất hết khả năng phấn đấu, sống khụng mục đỏch.

- Nếu làm theo những điều bậy bạ sẽ dẫn đến sự thay đời đạo đức, nhõn cỏch, ảnh hưởng đến uy tón bản thân và gia đõnh, cú thể sẽ dẫn tới vi phạm phỏp luật.

3. Kết bài:

\* Chỳng ta cần:

- Trờnh xa những thói hư tật xấu và tệ nạn xã hội

- Khi đó lỡ mắc thờ phải cú quyết tõm từ bỏ và làm lại cuộc đời

- Xõy dựng cho mõnh và tuyền truyền cho mọi người lối sống lành mạnh.

## **NGHỊ LUẬN VỀ VẤN Ề TAI NẠN GIAO THÔNG**

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

### **I. Mở bài :**

- ặt vấn đề : trong nhiều năm trở lại đây, vấn đề tai nạn giao thông đang là điểm nóng thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận bởi mức độ thiệt hại mà vấn đề này gây ra.
- Nhận thức: tuổi trẻ học đường – những cộng dân tương lai của đất nước – cũng phải có những suy nghĩ và hành động để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

### **II. Thân bài :**

1. Thực trạng tai nạn giao thông ở Việt nam hiện nay:

- + éng diễn ra hàng ngày hàng giờ trên cả nước, 33 -34 người chết và bị thương / 1 ngày
- + Trong số đó, có khung ột cốc bạn học sinh, sinh viên là nạn nhân hoặc là thủ phạm gây ra cốc vụ tai nạn giao thông.

2. Hậu quả của vấn đề:

- + Thiệt hại lớn về người và của, để lại những thương tật vĩnh viễn cho cốc cỏ nhõn và hậu quả nặng nề cho cả cộng đồng.
- + Gõy đau đớn, mất môt, thương tồm cho người thõn, xó hội.

3. Nguyên nhân của vấn đề :

- + í thức tham gia giao thông của người dõn cũn hạn chế, thiếu hiểu biết và khung chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông (lạng lách, ðõnh vừng, vượt ðõn ðỏ, coi thường việc ðội mũ bảo hiểm. . .)

- + Thiếu hiểu biết về cốc quy ðịnh an toàn giao thông (lấy trộm óc vót ðường ray, chiếm dụng ðường . . .)

- + Sự hạn chế về cơ sở vật chất (chất lượng ðường thấp, xe cốc khung ðảm bảo an toàn...)

- + éng tiếc rằng, góp phần gây ra nhiều tai nạn giao thông, cũn có những bạn học sinh ðang ngồi tròn ghé nhà trường.

4. Hành động của tuổi trẻ học đường góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông:

- + Tham gia học tập luật giao thông ðường bộ ở trường lớp. Ngoài ra, bản thõn mỗi người phải tồm hiểu, nắm vững thõm cốc luật lệ và quy ðịnh ðảm bảo an toàn giao thông.

- + Chấp hành nghiêm chỉnh quy ðịnh về an toàn giao thông: khung lạng lách, ðõnh vừng tròn ðường ði, khung ði xe mỳ khi chưa có bằng lái, khung vượt ðõn ðỏ, ði ðỳng phần ðường, ðùng ðõ ðỳng quy ðịnh, khi rẽ ngang hoặc ðùng phải quan sát cẩn thận và có tín hiệu báo hiệu cho người sau biết, ði chậm và quan sát cẩn thận khi qua ngõ tư...

- + éi bộ sang ðường ðỳng quy ðịnh, tham gia giúp ðỡ người già yếu, người tàn tật và trẻ em qua ðường ðỳng quy ðịnh.

- + Tuyên truyền luật giao thông: trao ðổi với người thõn trong gia ðõnh, tham gia cốc hoạt ðộng tuyên truyền xung kích về an toàn giao thông để góp phần phổ biến luật giao thông ðến tất cả mọi người, tham gia cốc ðội thanh niên tồnh nguyện ðảm bảo an toàn giao thông...

### **III. Kết bài :**

- An toàn giao thông là hạnh phúc của mỗi người mỗi gia ðõnh và toàn xó hội.

- Tuổi trẻ học đường với tư cốc là chủ nhân tương lai của ðất nước, là thế hệ tiên phong trong nhiều lĩnh vực, có sức khỏe, có trí thức... cần có những suy nghĩ ðỳng ðắn và gương mẫu thực hiện những giải pháp thiết thực để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông. . .

### **Một vài số liệu thực tế:**

Trong vừng 10 năm qua, số vụ tai nạn giao thông ðó tăng gấp 4 lần. Theo ðiều tra chấn thương lờn trường (VMIS), trong năm 2001 có 4.100 trẻ chết do tai nạn giao thông, tương ðương với 11 trẻ chết 1 ngày. Tỷ lệ tử vong ở trẻ em trai gấp 2 lần tỷ lệ này ở trẻ em gái. Trong khi ðó có

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỆM GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

290.000 trẻ bị thương do tai nạn giao thông cũng trong 2001, tương đương với 794 trẻ/ngày. Tai nạn giao thông là nguyên nhân tử vong hàng đầu của trẻ em từ 15 tuổi trở lên.

Phần lớn trẻ 0-9 tuổi chết là người đi bộ. Ế số trẻ 10-14 tuổi chết khi đi xe đạp trong khi tất cả các ca tử vong ở đối tượng 15-19 tuổi là người đi xe máy.

### **ĐỀ 3:**

a. Mở bài :

- Dẫn dắt
- Trích dẫn câu nói của M.Go-rơ-ki.

b. Thân bài:

- Giá trị của sách
- Giới thiệu sách
- Sách là kiến thức, là con đường sống :
  - Sách tổng kết nhiều kiến thức của nhiều loại :khoa học tự nhiên, khoa học xã hội .
  - Sách tái hiện cuộc sống đa dạng và phong phú của loài người .
  - Sách giúp mở rộng tầm hiểu biết, bản thân.
  - Sách giúp con người mơ ước, nuôi dưỡng khát vọng.
- Phân biệt sách tốt, sách xấu
- Thái độ đối với sách:
  - Ếc sách để bồi dưỡng kiến thức .
  - Biết chọn sách .
  - Biết cách đọc sách

c. Kết bài:

- Khẳng định tác dụng của sách.
- Liền hệ bản thân.

#### **\*Mụi trường và rác thải:**

Ngày nay, trên thế giới, mụi trường là vấn đề được quan tâm hàng đầu . Ở các quốc gia tiên tiến , vấn đề giữ gìn vệ sinh mụi trường rất được chú trọng nên việc xả rác và nước thải bừa bãi hầu như không còn nữa. Người dân được giáo dục rất kỹ về ý thức bảo vệ mụi trường sống xanh – sạch – đẹp. Ếng buồn thay, ở nước ta, hiện tượng vứt rác ra đường hoặc những nơi công cộng , không giữ gìn vệ sinh đường phố rất phổ biến. Việc làm này đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến mụi trường mà cụ thể ở đây là gây ụ nhiễm mụi trường. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu về hiện tượng này.

Hiện tượng không giữ gìn vệ sinh đường phố có rất nhiều biểu hiện nhưng phổ biến nhất là vứt rác ra đường hoặc nơi công cộng . Ăn xong một que kem hay một chiếc kẹo , người ta vứt que, vứt giấy xuống đất . Uống xong một lon nước ngọt hay một chai nước suối , vứt lon , vứt chai ngay tại chỗ vừa ngồi mặc dù thùng rác để cách đó rất gần. Thậm chí khi ăn xong một hộp kẹo cao su, họ cũng không mang đến thùng rác mà vứt bừa bãi rồi trệt lờn ghế đá và cứ thế bỏ đi chỗ khác. Công viên, nơi được xem là khu vực thoáng đãng, sạch đẹp, giúp con người thư giãn, hay chạ chiền, vốn là nơi tận hưởng cũng không tránh khỏi hiện tượng này. Bến tàu, nhà ga, kênh rạch đâu đâu cũng có rác. Một biểu hiện phổ biến khác là một số tài xế chở gạch,đồ phế thải ở công trình xây dựng đem đổ khắp nơi và cả trên dưới phố. Con người ta cứ vụ ý thức đến mức mang xác súc vật chết như chó, mèo, chuột, gia cầm như gà, vịt ném xuống hồ ,ao, sụng rạch và ra đường. Ở một số hàng, quán bán trên vỉa hè người ta đổ tất cả đồ ăn dư thừa, nước rửa chén, bột xuống cống khiến cho nước thải bị ứ đọng ,cống bị tắc nghẽn. Thế nhưng hiện tượng xả rác đúng cũn lan sâu vào một tầng lớp trẻ ngày nay. Biểu hiện cụ thể ở một số sinh viên làm gia sư. Họ thường đứng ở góc ngã ba, ngã tư đường để phớt lờ rơi quảng cáo nhúm gia sư của mình một cách bừa bãi khiến khắp đường phố rải rác đầy những tờ rơi. Trong lớp học, sôn học, học sinh cũng ngang nhiên xả rác ở học bàn, góc lớp, hành lang,... Nguy hiểm hơn cả là tình trạng bệnh viện chạ rác xuống lòng đất ngay bên cạnh khu dân cư, hay mới đây là vụ nhà máy bột ngọt Vedan đó thải nước xuống sụng Thị Vải mấy chục năm liền cũng sụng thành sụng chết.

## **TRƯỜNG THCS YẾT KIỀU GV: VŨ THỊ THU HIỀN**

Vậy do đâu mà hiện tượng xả rác bừa bãi lại tràn lan như vậy? nguyên nhân đầu tiên là do những thói quen xấu lười biếng và lối sống lạc hậu ếch kỷ chỉ nghĩ đến quyền lợi cơ bản của một số người. Họ sống theo kiểu “Của mình thì giữ bo bo

Của người thì thả cho bồ nó ăn”

Họ nghĩ đơn giản rằng chỉ cần nhà mình sạch là được cần bản thân ai bản thân ai. Những nơi công cộng phải là của mình, vậy thì việc gỡ mà phải mất công gìn giữ. Cứ nộm rác vãi ra là xong, đó cứ đội vệ sinh lo dọn dẹp. Cỗ nghĩ như thế thật là thiếu cần và nguy hại làm sao. Nguyên nhân tiếp theo là do thói quen đó cứ từ lâu, khó sửa đổi, phải có sự nhắc nhở thì người ta mới khựng xả rác bừa bãi. Ở các lớp học, hằng ngày, các thầy cô và ban cán sự lớp phải thường xuyên nhắc nhở thì mới giữ cho lớp học sạch đẹp. Nhưng xó hội là một phạm vi rộng lớn hơn lớp học rất nhiều. Mọi người đều bận rộn với công việc của mình và khựng một ai cứ đủ thời gian để đi nhắc nhở từng người một. Khựng được nhắc nhở, con người ta lại quay về với thói quen trước kia. Việc giáo dục ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường sống chưa được quan tâm đúng mức, chưa được tổ chức thường xuyên. Mặc dù trên các phương tiện thông tin đại chúng vẫn có những chương trình kêu gọi ý thức bảo vệ môi trường của con người nhưng chừng quá ót ỏi, khựng đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu và học hỏi của người dân. Do đó mà trình độ hiểu biết của người dân còn thấp dẫn đến thói quen nội quy nơi công cộng chưa đi vào nề nếp. Một phần là do sự quản lý, kiểm soát của các cơ quan chức năng chưa chặt chẽ, kém hiệu quả, ...chưa có hình thức xử lý nghiêm khắc những cơ sở, đơn vị, công ty vi phạm, hay núi công khố là biết mà làm ngơ. Cứ thử phạt thật nặng một người nào đó xả rác ra đường phố làm gương, thì còn ai dám xả rác nữa.

Với tình hình vứt rác bừa bãi hiện nay, thì những hậu quả theo đó cũng khựng phải nhỏ. Trước tiên là gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân. Rác bị xả bừa bãi liên tục, ngày càng nhiều nếu khựng được thu dọn sẽ bốc mùi, gây ô nhiễm môi trường khựng khó. Nguồn nước bị ô nhiễm nặng do dân cư ven các công sụng thải chất thải sinh hoạt xuống sụng, tệ hại hơn, họ còn nộm rác gia cầm bị H5N1 xuống sụng. Người dân chẳng may sử dụng phải nguồn nước này, hay sống gần những bãi rác sẽ dễ mắc các bệnh về đường ruột, bệnh ngoài da, ệnh đau mắt hột... đặc biệt gần đây ở nước ta có nhiều người tử vong vì bị tiêu chảy cấp do nhiễm khuẩn từ nước bị ô nhiễm. Về vấn đề kinh tế mà nói, ngành chịu ảnh hưởng nhiều nhất là ngành nuôi trồng thủy sản. Do môi trường sinh thái bị ô nhiễm, có tùm chết nhiều hoặc bị bệnh tác hại nghiêm trọng đến sản lượng, kinh tế người dân và tốn kém nhiều tiền bạc trong việc cải tạo môi trường. Rác trong lớp học, sôn trường, nếu khựng thu dọn kịp thời sẽ bốc mùi hôi thối khựng chịu, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự tiếp thu bài của học sinh, sự truyền đạt kiến thức của giáo viên và còn làm ảnh hưởng đến vẻ đẹp của môi trường. Và độc hại hơn cả, là rác thải y tế với những mầm bệnh ung thư, nước nhiễm chì, nhiễm bản. Rác tồn đọng, ứ lại trên các kênh rạch, cống rãnh gây nên ngập lụt vào mùa mưa gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân, nhà nước, địa phương phải tốn thòm một khoản chi phí khựng nhỏ để thu gom công sụng thu dọn, nạo vét, khai thụng cống rãnh, ao hồ, kênh rạch. Và một thiệt thòi đối với nước ta nếu hiện tượng xả rác còn tràn lan là sẽ để lại ấn tượng khựng tốt đẹp cho khách du lịch. Thử hỏi còn ai dám đến tham quan một đất nước đầy rác ngoài phố, môi trường khựng chịu, mất vệ sinh!?

Lýc ấy, chừng ta sẽ mất một nguồn lợi khố lớn về du lịch.

Vậy làm thế nào để giảm thiểu được hiện tượng xả rác này. Nhà trường phối hợp với các ban ngành thường xuyên nhắc nhở, tuyên truyền, kiểm tra ý thức tự giác của mọi người về việc giữ gìn vệ sinh. Còn có những hình thức khiển trách đúng mức đối với những học sinh có thói quen vứt rác bừa bãi. Đối với người dân vi phạm thì hợp tổ dân phố kiểm điểm. Còn công ty. Tốt nhất là các Cty nào vi phạm thì thẳng tay phạt nặng, rýt giấy phạt hoạt động cơ quan nhà nước cần đưa ra những bộ luật thật cụ thể về vấn đề xử phạt môi trường.

Hành vi xả rác nơi công cộng đang là vấn đề đau đầu của các cơ quan chức năng bởi mức thiệt hại của nó đối với XH, Bảo vệ môi trường là bảo vệ sự sống của mọi người, vì vậy mỗi người chúng ta cần có ý thức, góp phần chung tay xây dựng một môi trường xanh-sạch-đẹp